

Bản án số: 130/2019/HS-ST
Ngày: 26-12-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Thế Sang và ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Luật – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 151/2019/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Công T – sinh năm 1981, tại Phú Yên

Nơi cư trú: Ấp L, xã P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M – sinh năm 1957 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị M – sinh năm 1958; Có vợ là Trương Thị H – sinh năm 1977; Chưa có con; Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2019. (Có mặt)

- Bị hại: Ông **Dương Công T** – sinh năm 1966 (Đã chết)

Địa chỉ: Ấp N, xã X, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà **Nguyễn Thị T** – sinh năm 1949 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N, xã X, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Người đại diện theo ủy quyền của bà Thoa: Chị **Dương Thị Thanh T** – sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 10, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị **Trương Thị H** – sinh năm 1977 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

2/ Cháu **Trương Thị A** – sinh năm 2007 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Người đại diện hợp pháp của cháu A: Ông **Trương Văn Đ** – sinh năm 1975 và bà **Nguyễn Thị A** – sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công T có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 15/10/2003, có giá trị không thời hạn.

Buổi tối ngày 07/7/2019, sau khi đã uống rượu tại nhà người quen ở xã T, huyện Tân Phú thì Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô biển số 60B3-475.41, có dung tích xi lanh 124cm³ chở theo phía sau là chị Trương Thị H (là vợ của T) và cháu Trương Thị A (là cháu của T), lưu thông trên Quốc lộ 20 theo hướng Lâm Đồng – Dầu Giây. Lúc 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến Km 60+500m thuộc ấp N, xã X, huyện Tân Phú thì T do thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ qua đường nên đã đụng vào ông Dương Công T đang đi bộ qua đường từ phải sang trái theo hướng lưu thông của Nguyễn Công T, gây tai nạn giao thông đường bộ. Sau đó, ông Dương Công T được người dân đưa đi cấp cứu nhưng tử vong tại bệnh viện đa khoa huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Nguyễn Công T và chị H bị xây sát nhẹ, cháu A không bị thương tích.

Kết quả khám nghiệm hiện T thể hiện: Xe mô tô biển số 60B3-475.41 đổ bên phải nằm trên giữa làn đường xe cơ giới và xe thô sơ theo chiều Lâm Đồng – Dầu Giây, đầu xe hướng về Dầu Giây, đuôi xe hướng về Lâm Đồng. Vết trượt đứt quãng nằm xéo bên làn đường xe cơ giới bên phải theo chiều Lâm Đồng – Dầu Giây, đầu hướng xéo về Lâm Đồng, điểm cuối trùng với gác để chân sau xe mô tô biển số 60B3-475.41. Vết máu loang nằm trên làn đường xe cơ giới bên phải theo chiều Lâm Đồng – Dầu Giây. Hiện T tai nạn giao thông đường bộ nằm trên phần đường bên phải theo chiều lưu thông của xe mô tô biển số 60B3-475.41. Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông đường bộ là do Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô biển số 60B3-475.41 thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ qua đường nên đã đụng vào ông Dương Công T đang đi bộ qua đường gây tai nạn giao thông đường bộ.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 689 ngày 12/8/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Nồng độ Ethanol trong máu 0,2mmol/L (0,92mg/100ml). Nguyên nhân tử vong của ông Dương Công T là do chấn thương sọ não, nứt xương hộp sọ vùng trán hai bên.

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tân Phú lập vào lúc 21 giờ 14 phút ngày 07/7/2019 thể hiện nồng độ cồn tại thời điểm kiểm tra của Nguyễn Công T là 0,540mg/01 Lít khí thở.

Theo Cáo trạng số 141/CT-VKS-TP ngày 29/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Công T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Công T mức án tù 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại và người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại có đơn bãi nại về dân sự cho bị cáo nên không đề nghị xem xét. Chị H đã nhận lại xe mô tô, không yêu cầu gì khác nên không đề nghị xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đã trao trả xe mô tô biển số 60B3-475.41 cho chủ sở hữu hợp pháp và trao trả giấy phép lái xe số P131487 cho bị cáo, nên không đề nghị xem xét.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi về việc vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị là tương xứng với hành vi của bị cáo.

Tại phiên tòa, chị H trình bày thừa nhận bị cáo có quay lại nói chuyện với chị nên không chú ý quan sát phía trước dẫn đến tai nạn giao thông, chị đã nhận lại xe mô tô biển số 60B3-475.41 và không có ý kiến, yêu cầu gì đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ như các Bản Kết luận Giám định pháp y về tử thi, Biên bản kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở, Biên bản khám nghiệm tử thi, các Biên bản khám nghiệm hiện T và phương tiện, Sơ đồ hiện T vụ tai nạn giao thông, Biên bản tạm giữ đồ vật, phương tiện, tài sản... Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/7/2019, tại KM 60+500m thuộc ấp N, xã X, huyện Tân Phú, do thiếu chú ý quan sát, không nhường đường cho người đi bộ qua đường nên Nguyễn Công T (là người đã có sử dụng rượu, bia mà trong hơi

thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định) đã điều khiển xe mô tô biển số 60B3-475.41 đụng vào ông Dương Công T là người đang đi bộ qua đường, gây tai nạn giao thông đường bộ. Hậu quả vụ tai nạn làm ông Dương Công T bị thương tích nặng dẫn đến tử vong.

Hành vi của Nguyễn Công T đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm:

... 8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.”,

“Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ

... 4. Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường.

Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn.”

Hành vi của Nguyễn Công T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Ngoài ra còn xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường về dân sự đối với bị cáo. Tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về căn cứ quyết định hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, an toàn giao thông, không những gây ra thiệt hại về tài sản, tính mạng của người khác mà còn gây hoang mang lo sợ cho những người tham gia giao thông, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo là người đã thành niên nhận thức đầy đủ được hành vi của mình. Bị cáo không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, không chú ý quan sát và không giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ nên gây ra tai nạn làm bị hại bị thương tích nặng dẫn đến tử vong, với lỗi vô ý.

Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo mức án đủ nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo tự rèn luyện ý thức chấp hành pháp luật, tu dưỡng bản thân trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như trên nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) và người đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại không yêu cầu gì khác, đã có đơn bãi nại về dân sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét. Chị Trương Thị H đã nhận lại xe mô tô và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đã trao trả xe mô tô biển số 60B3-475.41 cho chủ sở hữu hợp pháp và trao trả giấy phép lái xe số P131487 mang tên Nguyễn Công T cho bị cáo (chị H là vợ bị cáo nhận thay); việc giao trả các vật chứng cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng với quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Đối với chị Trương Thị H và cháu Trương Thị A là người ngồi sau xe mô tô biển số 60B3-475.41 do bị cáo điều khiển tại thời điểm gây tai nạn giao thông, chị H chỉ bị xây sát nhẹ nên từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bồi thường, cháu A không bị thương tích gì, không có ý kiến, yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử, đối với mức hình phạt có phần nhẹ so với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, chị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Thoa, chị T, cháu A, ông Đ và bà A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, người diện hợp pháp của bị hại và người đại diện theo ủy quyền; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thanh Tùng